**Seattle Office for Civil Rights / Office of Labor Standards**

**Notice of Employment Information**

Employers must provide written employment information to employees working in Seattle at time of hire & within one pay period prior to any change in employment. Information must be provided in English, Spanish and any other language commonly spoken by employees at the particular workplace.

**Văn Phòng về Dân Quyền Seattle / Văn Phòng Tiêu Chuẩn Lao Động**

**Thông báo về Thông Tin Việc Làm**

Chủ lao động phải cung cấp thông tin về việc làm bằng văn bản cho những nhân viên đang làm việc tại Seattle khi được tuyển dụng & trong thời kỳ trả lương trước khi có bất kỳ thay đổi việc làm nào. Thông tin phải được trình bày bằng tiếng Anh, tiếng Tây Ban Nha, và bất kỳ ngôn ngữ nào khác mà nhân viên thường sử dụng tại nơi làm việc cụ thể.

**Employee - *Nhân viên***

❒ At hire (Khi được tuyển dụng) ❒ Current Employee (Nhân viên hiện tại)

❒ Effective Date of this information (Ngày hiệu lực của thông tin này)

1. Employee name (Tên của nhân viên)
2. Employee position (Chức vụ của nhân viên)

**Employer - *Chủ lao động***

1. Name (Tên)

Other name of employer, including "doing business as" name

(Tên khác của chủ lao động, bao gồm tên "kinh doanh với tư cách là")

1. Physical address (Địa chỉ cơ sở)

Street (Đường)

City (Thành phố) State (Tiểu bang) Zip (Mã Zip)

Mailing address (Địa chỉ thư tín) ❒ Same as physical address (Giống với địa chỉ cơ sở)

Street (Đường)

City (Thành phố) State (Tiểu bang) Zip (Mã Zip)

1. Telephone number (Số điện thoại)

**Employee’s Wage & Tip Information (Thông tin về Tiền lương & Tiền quà của nhân viên)**

1. Rate or rates of pay (Mức lương hoặc mức thanh toán)

Overtime rate or rates of pay (Mức lương hoặc mức thanh toán thêm giờ)

1. Pay basis - check box (Cơ sở thanh toán - đánh dấu chọn ô)

❒ Hour (Giờ) ❒ Shift (Ca làm việc)

❒ Day (Ngày) ❒ Week (Tuần)

❒ Piece rate (Tiền lương theo sản phẩm) ❒ Commission (Tiền hoa hồng)

❒ Non-discretionary Bonus (Tiền thưởng không thể điều chỉnh)

❒ Non-exempt Salary (Tiền lương chính thức và lương khi làm thêm)

❒ Exempt Salary (Tiền lương chính thức)

❒ Other - provide explanation (Khác - giải thích)

1. Regular Pay day (Ngày trả lương thông thường)
2. Tip policy (Chính sách tiền quà)

❒ Tip sharing (Chia tiền quà) ❒ Tip pooling (Góp chung tiền quà)

❒ Other tip policies – provide explanation (Các chính sách tiền quà khác – giải thích)

**Optional Acknowledgement of Receipt (Công nhận đã nhận tùy chọn)**

PRINT, Employer representative SIGNATURE, Employer representative & Date

(TÊN VIẾT CHỮ IN, Đại diện công ty) (CHỮ KÝ, Đại diện công ty & tháng năm)

PRINT, Employee SIGNATURE, Employee

(TÊN VIẾT CHỮ IN, Nhân viên) (CHỮ KÝ, Nhân viên)

**Language (Ngôn ngữ)**

❒ Employer provided this Notice in English (Chủ lao động ra Thông báo này bằng tiếng Anh)

❒ Employer provided this Notice in other language (Chủ lao động ra Thông báo này bằng ngôn ngữ khác)

**Seattle Notice of Employment Information Requirements**

**Các yêu cầu Thông báo về Thông Tin Việc Làm của Seattle**

**Seattle Administrative Wage Theft Ordinance - SMC 14.20**

Seattle workers have additional protections from wage theft. Starting April 1, 2015, a new wage theft ordinance requires employers with employees working in Seattle to pay all owed wages and tips; provide employment information at time of hire, change in employment and each time wages and tips are paid; and provide written notice of employee rights against wage theft. The written notice must be provided in English, Spanish and any other languages commonly spoken by employees at the work site. The ordinance also permits the City’s Office of Labor Standards, a new division within the Seattle Office for Civil Rights, to conduct administrative investigations of non-payment of wages and tips. It still remains a crime to commit wage theft under SMC 12A.08.060.

**Protections against Retaliation**

Employers are prohibited from taking adverse action (e.g. firing, demoting, and making threats to report immigration status) against any person for exercising rights protected by this ordinance.

**Seattle Office for Civil Rights / Office of Labor Standards**

**(206) 684-4500 /** [**seattle.gov/laborstandards**](http://www.seattle.gov/laborstandards)

♦ ♦ ♦

**Sắc Lệnh về Ăn Cắp Tiền Lương Hành Chính Seattle - SMC 14.20**

Người lao động Seattle được bảo vệ thệm hơn khỏi ăn cắp tiền lương. Bắt đầu từ ngày 1 tháng 4 năm 2015, sắc lệnh mới về ăn cắp tiền lương quy định chủ lao động có nhân viên làm việc tại Seattle phải thanh toán tất cả các khoản tiền lương và tiền quà còn nợ; cung cấp thông tin việc làm khi tuyển dụng, thay đổi việc làm và mỗi lần trả lương và tiền quà; và cung cấp văn bản thông báo về quyền của nhân viên đối với ăn cắp tiền lương. Văn bản thông báo này phải được trình bày bằng tiếng Anh, tiếng Tây Ban Nha, và bất kỳ ngôn ngữ nào khác mà nhân viên thường sử dụng ở nơi làm việc. Sắc lệnh này cũng cho phép Văn Phòng Tiêu Chuẩn Lao Động của Thành Phố, một bộ phận mới thuộc Văn Phòng Dân Quyền Seattle, tiến hành điều tra hành chính các trường hợp không thanh toán tiền lương và tiền quà. Hành vi ăn cắp tiền lương vẫn là một tội phạm theo SMC 12A.08.060.

**Bảo vệ khỏi sự trả thù**

Chủ lao động không được có hành động thù địch (như sa thải, giáng chức, và đe dọa báo cáo tình trạng nhập cư) đối với bất kỳ người nào thực hiện các quyền được sắc lệnh này bảo vệ.

**Văn Phòng về Dân Quyền Seattle / Văn Phòng Tiêu Chuẩn Lao Động**

**(206) 684-4500 /** [**seattle.gov/laborstandards**](http://www.seattle.gov/laborstandards)